

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP, ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số: 3813/TTr-SXD, ngày 22/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục I, II chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính công bố trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- VPUBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để ph/h);
- Lưu: VT, Hcc4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa 1.009462	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’; - Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa 1.009445					

TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
2	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa 1.009456	Công bố mở cảng thủy nội địa	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần .	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa 1.009446					

TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
3	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa 1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
	Công bố đóng khu neo đậu 1.009450					

TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
4	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính 1.009455	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Phí Thẩm tra, thẩm định công bố mở bến thủy nội địa: 100.000 đồng/lần	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
	Công bố hoạt động bến thủy nội địa 1.009454					

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương 1.009459	+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
2	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa 1.009451	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		- Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
3	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa 1.009463	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích.	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		
4	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa 1.000344	Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30';	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Nghị định số 123/2026/NĐ-CP ngày 04/4/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều luật giao thông đường thủy nội địa và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật giao thông đường thủy nội địa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			- Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		
5	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng 1.009460	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
6	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa 1.009442	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
7	Công bố mở khu neo đậu 1.009449	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
8	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu 1.009448	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích.	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			- Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
9	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa 1.009464	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30';	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			- Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.
B THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ					
1	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa 1.009465	Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ				
1	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa 1.009452	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
2	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp: + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	công công trình, dự án và bến dân sinh 1.009453	dựng trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.	Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu; Điện thoại: 02133.796.888). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận một cửa cấp xã. - Qua hệ thống bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn . 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định). - Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30'; - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	1.009443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực
2	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa
3	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa
4	1.004242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa
5	1.009458	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa
6	1.009461	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Đường thủy nội địa

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa Thời gian thực hiện: <i>04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] C --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] G --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Công bố mở cảng thủy nội địa Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] B --> C["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] C -.-> B C --> D["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] D --> E["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> G["Tổ chức, cá nhân"] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for publicizing the opening of inland waterways. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (1/4 day), which leads to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải' (1/4 day for review, 1/4 day for decision). This leads to the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải' (2.5 days). From there, it goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (1/2 day), then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (1/4 day), and finally to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)'. The process then returns to the 'Tổ chức, cá nhân' who initiated the request.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 3,5 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for port closure and anchorage area management. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the application. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải' (Port Management Department Leader) for assignment and assessment. This is followed by the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải' (Port Management Department Specialist) for detailed processing. The process then goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Provincial Construction Department Leader) for approval, then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Provincial Construction Department Secretariat) for stamping and issuance. Finally, the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department) provides the final result to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual), who then returns the application to the initial department.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương 1.009459 Thời gian thực hiện: + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố.	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 1/8 ngày] B --> C[Lãnh đạo Sở Xây dựng (Ký duyệt VB) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] C --> D[Văn thư Sở Xây dựng (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, trình ký * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND tỉnh (duyet) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] G --> H[Văn thư UBND tỉnh (phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] H --> I[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] J[Tổ chức] --> A J --> B K[Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] --> B K --> A L[Chuyên viên VPUBND tỉnh xử lý * Thời gian thực hiện: 01 ngày] --> F L --> G M[Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> F M --> G </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa 1.009451 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] G -.-> F F --> H[Lãnh đạo Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa 1.009463 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B <--> C[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for handling the request for opinion on inland waterway projects not belonging to inland waterway infrastructure and activities on inland waterways. The process starts with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the request. It then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng' (Director of the Infrastructure Management Department) for assignment and review. The 'Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng' (Staff of the Infrastructure Management Department) then provides the opinion. The process continues to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Department of Construction (signature approval)), then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Department of Construction Secretariat (stamping, distribution)), and finally to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department (return of results)). The process then returns to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual) who submitted the request.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa 1.000344 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.</i>	<pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 01 ngày] G -.-> F F --> H[Lãnh đạo Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng 1.009460 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</i>	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: ¼ ngày"] B --> C["Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] C -.-> B C --> D["Lãnh đạo UBND tỉnh (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư UBND tỉnh (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> G["Tổ chức, cá nhân"] G --> A </pre>

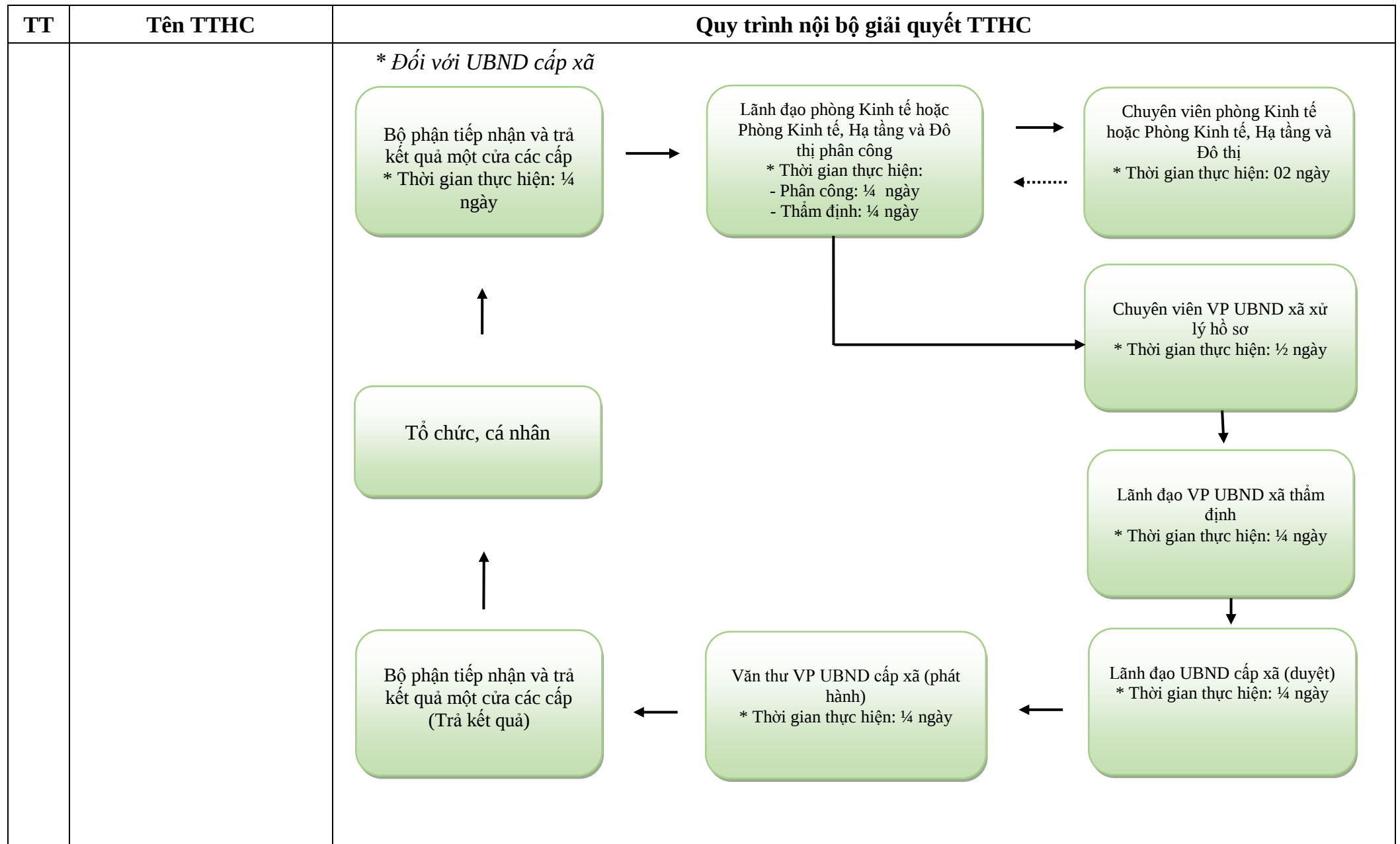
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
9	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa 1.009442 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] G -.-> F F --> H[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
10	Công bố mở khu neo đậu 1.009449 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
11	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu 1.009448 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

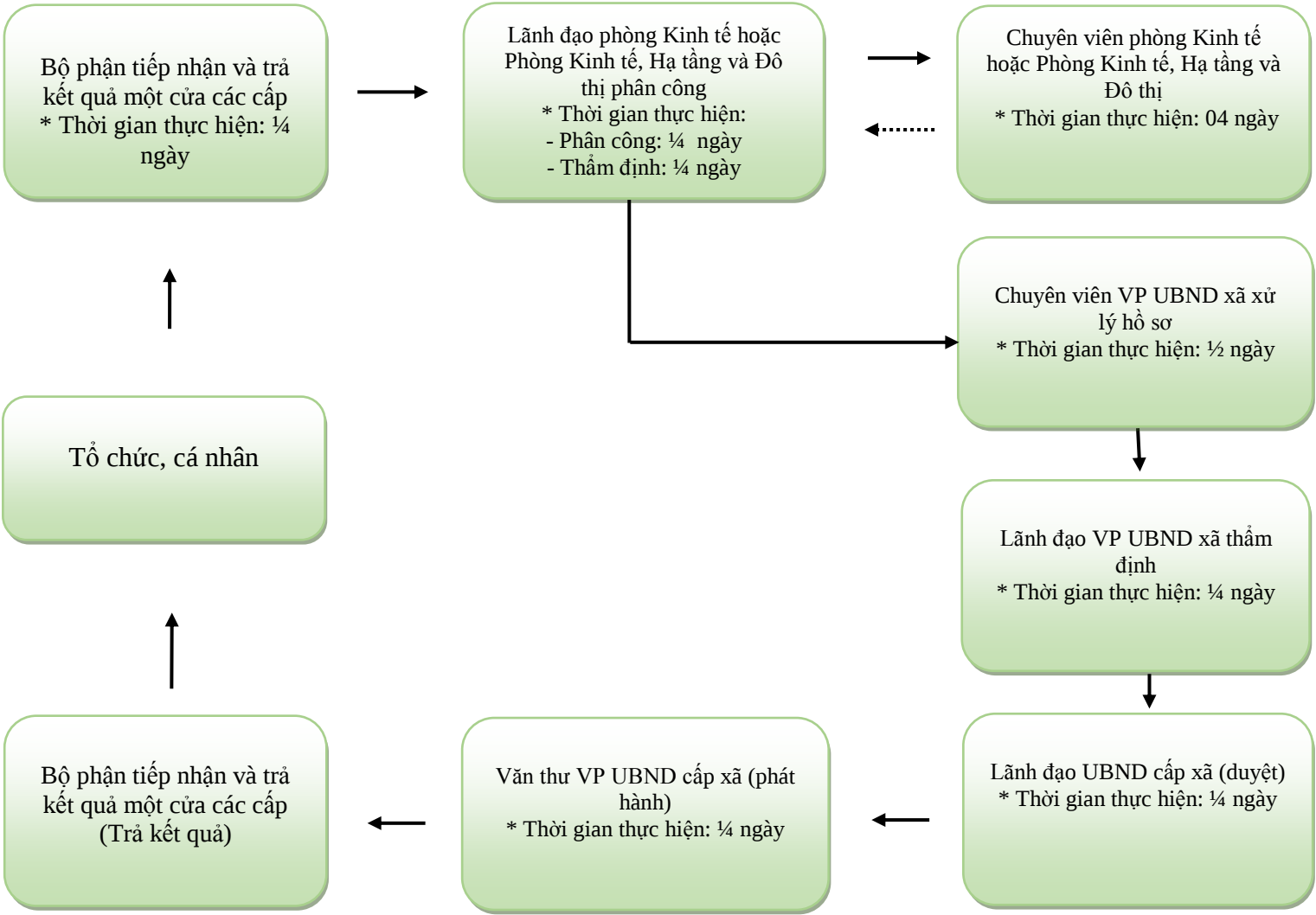
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
12	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa 1.009464 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] G -.-> F F --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
13	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa 1.009465 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<i>* Đối với Sở Xây dựng</i> <pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>



TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
14	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 02 ngày] C -.-> B B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> I[Tổ chức, cá nhân] I --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for issuing a license for waterway construction projects. It begins with the reception and one-stop service of documents (1/4 day). The process then moves to the Economic or Economic, Infrastructure and Urban Planning Department for assignment (1/4 day) and assessment (1/4 day). This is followed by a 2-day review by the relevant specialist. The process then goes to the District People's Committee (DPC) for processing (1/2 day), assessment (1/4 day), and approval (1/4 day). The final step is the issuance of the license by the District People's Committee (1/4 day), followed by the return of the license to the reception and one-stop service unit (1/4 day), and finally to the applicant/organization.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
15	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa 1.009452 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.</i>	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] --> B["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày"] B --> C["Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 02 ngày"] C -.-> B B --> D["Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] F --> G["Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] G --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] H --> A I["Tổ chức, cá nhân"] --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 02 ngày Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
16	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh 1.009453 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây dựng trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> <i>- Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.</i>	 <pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 04 ngày] C -.-> A B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> I[Tổ chức, cá nhân] I --> A </pre>